BỘ Y TẾ
VIỆN PASTEUR
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Số: 1809/PAS-HCQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 6 năm 2024

YÊU CẦU BÁO GIÁ
Cung cấp Văn phòng phẩm-Vật liệu khác năm 2024

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua sắm các Văn phòng phẩm - Vật liệu khác năm 2024, với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh.

- Địa chỉ: 167 Pasteur, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp.Hồ Chí Minh.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Họ tên người tiếp nhận báo giá: Lê Thị Kiều Oanh

- Chức vụ: Nhân viên - Phòng Hành chính Quản trị .

- SĐT: 0393.100.100

- Email: *oanhltk@pasteurhcm.edu.vn*

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Bộ phận văn thư - Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh. - Địa chỉ: 167 Pasteur, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h00 ngày 17 tháng 6 năm 2024 đến trước 17h00 ngày 26 tháng 6 năm 2024.

(Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét)

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 26 tháng 6 năm 2024.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục hàng hóa: *Chi tiết theo phụ lục 01, 02, 03 đính kèm.*

2. Địa điểm cung cấp hàng hóa: Kho Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh – 167 Pasteur, P. Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh.

3. Biểu mẫu báo giá (để nhà cung cấp tham khảo): *Chi tiết theo phụ lục 04 đính kèm.*

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Viện trưởng (để b/c);
- PVT. Đinh Xuân Thành (để b/c);
- Phòng HCQT (CNTT) (để thực hiện);
- Lưu: VT, HCQT.

TL. VIỆN TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG PHÒNG HCQT
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG HCQT

Võ Quốc Khánh

Phụ lục 01

Danh mục cung cấp các sản phẩm in ấn/photo

(Kèm theo Công văn số: 1809 /PAS-HCQT ngày 17 / 6 /2024 của Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh)

Stt	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính	Quy cách (nếu có)
1	Bao thư đục lỗ (Theo mẫu)	Bao thư 12x23 cm có keo Bao thư có cửa sổ trong suốt bên phải Phần đục lỗ: 4,5x10,5cm	250.350	Cái	Cái
2	Bao thư lớn (Theo mẫu)	Kích thước: 25*35 Bao thư lớn khổ A4 In logo và thông tin liên hệ của Viện	22.200	Cái	Bịch/50 cái
3	Bao thư nhỏ (Theo mẫu)	Kích thước: 15*23 In logo và thông tin liên hệ của Viện	20.200	Cái	Bịch/50 cái
4	Bao thư trung (Theo mẫu)	Kích thước: 20*23 In logo và thông tin liên hệ của Viện	10.200	Cái	Bịch/50 cái
5	"Phiếu đồng ý xét nghiệm HIV" (Theo mẫu)	PKDK đính kèm mẫu khi đưa phiếu cầu số lượng thực tế	50	Ream	500 tờ/ream
6	Sổ khám bệnh (Theo mẫu)	PKDK đính kèm mẫu khi đưa phiếu cầu số lượng thực tế	15.000	Cuốn	Cuốn
7	Sổ tiêm ngừa (Theo mẫu)	PKDK đính kèm mẫu khi đưa phiếu cầu số lượng thực tế	200.000	Cuốn	Cuốn
8	Đơn thuốc (Theo mẫu)	PKDK đính kèm mẫu khi đưa phiếu cầu số lượng thực tế	20	Thùng	Thùng
9	Giấy in phiếu yêu cầu xét nghiệm (theo mẫu)	Định lượng: 70gsm. Thích hợp với hầu hết các loại máy in phun, máy in laser, máy fax laser, máy photocopy. Giấy có bề dày tốt, bề mặt láng mịn, độ cản quang của giấy cao, giảm hiện tượng nhìn thấu trang và cho phép sử dụng cả hai mặt giấy một cách toàn diện nhất	360.000	Tờ	Thùng/ 2.000 tờ
10	Phiếu khám sàng lọc trước tiêm chủng (Theo mẫu)	PKDK đính kèm mẫu khi đưa phiếu cầu số lượng thực tế	10	Thùng	Thùng

VIỆN PASTEUR TP. HỒ CHÍ M

Stt	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính	Quy cách (nếu có)
11	Phiếu lĩnh vật tư (Theo mẫu của Viện)	Theo mẫu số 6 VT QĐ liên bộ TCTK-TC	5	Quyển	Quyển
12	Phiếu trả kết quả điện tim (Theo mẫu)	PKDK đính kèm mẫu khi đưa phiếu cầu số lượng thực tế	5.000	Tờ	Tờ
13	Phiếu trả kết quả siêu âm (Theo mẫu)	PKDK đính kèm mẫu khi đưa phiếu cầu số lượng thực tế	15.000	Tờ	Tờ
14	Phôi chứng nhận thử nghiệm (Theo mẫu)	Gồm 2 tờ khổ A4- Thiết kế theo mẫu	5.000	Tờ	Xấp/500 tờ
15	Tem hiệu chuẩn (Theo mẫu)	Thiết kế theo mẫu Kích thước 2,2x3,5cm Mặt sau dán được, bám dính tốt trên nhiều loại bề mặt	3.000	Tem	Tờ/91 tem
16	Tem thử nghiệm (Theo mẫu)	Thiết kế theo mẫu Kích thước 2,2x3,5cm Mặt sau dán được, bám dính tốt trên nhiều loại bề mặt	2.000	Tem	Tờ/91 tem
17	Giấy in Phiếu kết quả (theo 3 mẫu đính kèm)	Giấy cỡ A4, định lượng 100gsm. Thích hợp với hầu hết các loại máy in phun, máy in laser, máy fax laser, máy photocopy. Giấy có bề dày tốt, bề mặt láng mịn, độ cản quang của giấy cao, giảm hiện tượng nhìn thấu trang và cho phép sử dụng cả hai mặt giấy một cách toàn diện nhất.	150.000	Tờ	Theo biểu mẫu đính kèm
18	Giấy Tem niêm phong (theo mẫu)	Giấy Decal A4 Thích hợp với hầu hết các loại máy in phun, máy in laser, máy fax laser, máy photocopy. Giấy có bề dày tốt, bề mặt láng mịn, độ cản quang của giấy cao, giảm hiện tượng nhìn thấu trang và cho phép sử dụng cả hai mặt giấy một cách toàn diện nhất	30.000	Tờ	Theo biểu mẫu đính kèm

Stt	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính	Quy cách (nếu có)
19	Giấy in làm việc (Theo mẫu)	Theo biểu mẫu, giấy A4 70 Thích hợp với hầu hết các loại máy in phun, máy in laser, máy fax laser, máy photocopy. Giấy có bề dày tốt, bề mặt láng mịn, độ cản quang của giấy cao, giảm hiện tượng nhìn thấu trang và cho phép sử dụng cả hai mặt giấy một cách toàn diện nhất	30.000	Tờ	5 RAM/thùng
20	Giấy in phiếu yêu cầu xét nghiệm (theo mẫu)	Định lượng: 80gsm. Thích hợp với hầu hết các loại máy in phun, máy in laser, máy fax laser, máy photocopy. Giấy có bề dày tốt, bề mặt láng mịn, độ cản quang của giấy cao, giảm hiện tượng nhìn thấu trang và cho phép sử dụng cả hai mặt giấy một cách toàn diện nhất	300.000	Tờ	Thùng/ 2.500 tờ
21	Giấy in A4 (theo mẫu)	Định lượng: 80gsm. Thích hợp với hầu hết các loại máy in phun, máy in laser, máy fax laser, máy photocopy. Giấy có bề dày tốt, bề mặt láng mịn, độ cản quang của giấy cao, giảm hiện tượng nhìn thấu trang và cho phép sử dụng cả hai mặt giấy một cách toàn diện nhất	260.000	Tờ	Thùng/ 2.500 tờ
22	Giấy in chứng nhận (theo mẫu)	Theo quy cách in giấy chứng nhận của Trung tâm đào tạo	800	Tờ	Tờ
23	Giấy in chứng nhận (theo mẫu)	Theo quy cách in giấy chứng nhận của Trung tâm đào tạo	800	Tờ	Tờ

Phụ lục 02

Danh mục cung cấp các sản phẩm Drum, Mực in/photo

(Kèm theo Công văn số: 1809 /PAS-HCQT ngày 17 / 6 /2024 của Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh)

Stt	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính	Quy cách (nếu có)
1	Hộp mực in ruyban	Chuyên dùng cho máy in Canon LQ-310 Độ phủ mực tốt, không bị lem, chảy mực cho bản in rõ đẹp sắc nét Tuổi thọ ruy băng: Tối thiểu 2.5 triệu ký tự	65	Hộp	Hộp
2	Bơm mực	Mực bơm máy photo Mực laser trắng đen Loại máy sử dụng: HPLaserJet Pro M227sdn hoặc tương đương Độ phân giải cao, hiện thị văn bản hay hình ảnh rõ ràng, không bị các lỗi lem mực, dây mực	20	Hộp	Hộp
3	Bơm mực	Bơm mực Sử dụng cho máy in laser Xerox Docuprint P225DB	3	Hộp	Hộp
4	Bơm mực	Bơm mực cho máy Canon MF241D hoặc tương đương Bảo hành : tối thiểu 12 tháng	3	Hộp	Hộp
5	Bơm mực	Bơm mực Loại mực in: Mực in laser trắng đen Loại máy in sử dụng: Canon LBP 3300 hoặc tương đương Độ phân giải cao, hiện thị văn bản hay hình ảnh rõ ràng, không bị các lỗi lem mực, dây mực	35	Hộp	Hộp
6	Bơm mực	Bơm mực Loại mực in: Mực in laser trắng đen Loại máy in sử dụng: Canon LBP 251dw hoặc tương đương Độ phân giải cao, hiện thị văn bản hay hình ảnh rõ ràng, không bị các lỗi lem mực, dây mực	34	Hộp	Hộp
7	Bơm mực	Bơm mực Loại mực in: Mực in laser trắng đen Loại máy in sử dụng: Canon image Runner 2006N hoặc tương đương Độ phân giải cao, hiện thị văn bản hay hình ảnh rõ ràng, không bị các lỗi lem mực, dây mực	10	Hộp	Hộp

Stt	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính	Quy cách (nếu có)
8	Drum máy photocopy	Máy tương thích: Drum Cartridge máy Photocopy Xerox DC2007 Bảo hành: tối thiểu 12 tháng Bao gồm chi phí lắp đặt và bảo trì	2	Cái	Cái
9	Drum máy photocopy	Máy tương thích: Drum máy photo Fuji XEROX Document - III 2007 Bảo hành: tối thiểu 12 tháng Bao gồm chi phí lắp đặt và bảo trì	5	Hộp	Hộp
10	Drum máy photocopy	Máy tương thích: Fuji Xerox DocuCentre IV 3065 Bảo hành: tối thiểu 12 tháng Bao gồm chi phí lắp đặt và bảo trì	3	Cái	Cái
11	Hộp mực in màu	Bộ mực in màu dùng cho máy HP OfficeJet Pro 8720 hoặc tương đương Loại mực in: Mực in phun màu Dung lượng: tối thiểu 7.000 trang độ phủ 5%	2	Bộ	Bộ 4 màu
12	Hộp mực in màu	Bộ mực in màu dùng cho máy HP OfficeJet Pro 8610 hoặc tương đương Loại mực in: Mực in phun màu HP Dung lượng: tối thiểu 7.000 trang độ phủ 5%	2	Bộ	Bộ 4 màu
13	Hộp mực in màu	Bộ mực in màu dùng cho máy Laserjet CP1515n hoặc tương đương Số lượng trang in: tối thiểu 2200Trang/ Đen, tối thiểu 1400 trang/ màu Bảo hành tối thiểu 12 tháng	1	Bộ	Bộ 4 hộp
14	Hộp mực in màu	Loại mực in: Mực in màu Dùng cho máy Brother HL-L8360CDW hoặc tương đương Số trang in: tối thiểu 3000 trang/đen, tối thiểu 1.800 trang/màu độ phủ 5% Bảo hành tối thiểu 12 tháng	2	Bộ	Bộ
15	Hộp mực in ruyban	Chuyên dùng cho máy in Epson LQ-2170, LQ-2180, LQ-2190 hoặc tương đương Độ phủ mực tốt, không bị lem, chảy mực cho bản in rõ đẹp sắc nét Tuổi thọ ruy băng: Tối thiểu 2.5 triệu ký tự	309	Cây	22 cây/thùng
16	Mực in trắng đen	Mực in laser trắng đen Số lượng trang in: tối thiểu 2.500 trang (Độ phủ 5%) Loại máy in sử dụng: Canon LBP 251dw	35	Hộp	Hộp

Stt	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính	Quy cách (nếu có)
		hoặc tương đương Bảo hành : tối thiểu 12 tháng			
17	Hộp mực in trắng đen	Loại mực in: Laser trắng đen Loại máy in sử dụng: M402n / M402d / M402dn / M402dw hoặc tương đương Số lượng trang in: Tối thiểu 3.000 trang (với độ phủ 5%) Bảo hành: tối thiểu 12 tháng	88	Hộp	Hộp
18	Hộp mực in trắng đen	Mực in laser đen trắng Loại máy in sử dụng: Máy HP Laser jet P2055 hoặc tương đương Số lượng trang in: tối thiểu 2.100 trang (Độ phủ 5%) Bảo hành : tối thiểu 12 tháng	49	Hộp	Hộp
19	Hộp mực in trắng đen	Loại mực in: Laser trắng đen Loại máy sử dụng: Laserjet CP1515n hoặc tương đương Số lượng trang in: tối thiểu 2.200 trang (với độ phủ 5%) Bảo hành tối thiểu 12 tháng	2	Hộp	Hộp
20	Hộp mực in trắng đen	Dùng cho Máy in laser Xerox Docuprint P115w hoặc tương đương Số lượng trang in: In khoảng 2.000 trang (với độ phủ 5%) Bảo hành: tối thiểu 12 tháng	4	Hộp	Hộp
21	Hộp mực in trắng đen	Loại mực in: laser đen trắng Số lượng trang in: Khoảng 2.500 trang (với độ che phủ 5%) Loại máy in sử dụng: HP lazer jet Pro MFP M225dw hoặc tương đương Bảo hành: tối thiểu12 tháng	5	Hộp	Hộp
22	Hộp mực in trắng đen	Loại mực in: Laser trắng đen Loại máy in sử dụng: HP Lazer Jet Pro M201dW hoặc tương đương Số lượng trang in: Tối thiểu 1.500 trang (với độ phủ 5%) Bảo hành tối thiểu 12 tháng	10	Hộp	Hộp
23	Hộp mực in trắng đen	Loại mực in: Mực in laser đen trắng Loại máy in sử dụng: Máy HP LaserJet P2014 hoặc tương đương Số lượng trang in Tối thiểu 2.500 trang (Độ	3	Hộp	Hộp

Stt	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính	Quy cách (nếu có)
		phủ 5%) Bảo hành : tối thiểu 12 tháng			
24	Hộp mực in trắng đen	Loại mực in: Mực in Laser đen trắng Số lượng trang in: Tối thiểu 2200 trang (Độ phủ 5%) Loại máy in sử dụng: Canon LBP 151DW hoặc tương đương Bảo hành : tối thiểu 12 tháng	119	Hộp	Hộp
25	Hộp mực in trắng đen	Loại mực in: Mực in laser đen trắng Loại máy in sử dụng: Máy Canon LBP2900 hoặc tương đương Số lượng trang in: ≤ 2.100 trang (Độ phủ 5%) Bảo hành : tối thiểu 12 tháng	27	Hộp	Hộp
26	Hộp mực in trắng đen	Loại mực in: Mực in laser trắng đen Số lượng trang in: Tối thiểu 2.000 trang (Độ phủ 5%) Loại máy in sử dụng: Mực máy in Canon LBP6230DN hoặc tương đương Bảo hành : tối thiểu 12 tháng	99	Hộp	Hộp
27	Hộp mực in trắng đen	Loại mực in: Laser trắng đen Loại máy in sử dụng: laser Xerox Docuprint P225DB hoặc tương đương Số trang in: Tối thiểu 3000 trang (Độ phủ 5%) Bảo hành tối thiểu 12 tháng	7	Hộp	Hộp
28	Hộp mực máy photocopy	Máy photocopy sử dụng: Fuji xerox DocuCenter V3065 Số lượng trang in: Tối thiểu 25000 trang (với độ phủ 5%) Tương đương mực chính hãng Bảo hành tối thiểu: 12 tháng	6	Hộp	Hộp
29	Mực in	Loại mực in: Mực in laser trắng đen Số lượng trang in: Tối thiểu 2000 trang (Độ phủ 5%) Loại máy in sử dụng: HP 1006 hoặc tương đương Bảo hành : tối thiểu 12 tháng	28	Hộp	Hộp
30	Mực in	Loại mực in: Mực in Laser đen trắng Số lượng trang in: Tối thiểu 1500 trang (Độ phủ 5%) Loại máy in sử dụng: Mực máy in HP LaserJet P1102 hoặc tương đương Bảo hành : tối thiểu 12 tháng	35	Hộp	Hộp

Stt	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính	Quy cách (nếu có)
31	Mực photo trắng đen	Máy photo sử dung: HPLaserJet Pro M227 sdn hoặc tương đương Hiệu suất in; tối thiểu 10.200 trang (với độ phủ mực 5% trang in) Bảo hành tối thiểu: 12 tháng Tương đương mực chính hãng	30	Hộp	Hộp
32	Hộp mực in trắng đen	Loại mực in: Mực in Laser đen trắng Số lượng trang in: Tối thiểu 2200 trang (Độ phủ 5%) Loại máy in sử dụng: CanonMF4350d Bảo hành : tối thiểu 12 tháng	3	Hộp	Hộp
33	Hộp mực in trắng đen	Loại mực in: Mực in laser đen trắng Loại máy in sử dụng: Máy HP5200 hoặc tương đương Số lượng trang in: tối thiểu 12.000 trang (Độ phủ 5%) Bảo hành : tối thiểu 12 tháng	6	Hộp	Hộp
34	Hộp mực in trắng đen	Loại mực in: Mực in laser đen trắng Loại máy in sử dụng: Máy in HP2015 hoặc tương đương Số lượng trang in: tối thiểu 2.500 trang (Độ phủ 5%) Bảo hành : tối thiểu 12 tháng	15	Hộp	Hộp
35	Hộp mực in trắng đen	- Dùng cho máy Canon i-sensys LBP613Cdw hoặc tương đương - Màu mực: màu đen - Dung lượng: tối thiểu 1.400 trang/màu (Độ phủ: 5%) - Yêu cầu: mực chính hãng	5	Hộp	Hộp
36	Hộp mực in trắng đen	Loại mực in: Laser trắng đen Sử dụng cho máy in: Máy in Fuji Xerox 3155 hoặc tương đương Số lượng trang in: ≤ 2.500 trang (Độ phủ 5%) Bảo hành : tối thiểu 12 tháng	15	Hộp	Hộp
37	Hộp mực in trắng đen	Loại mực in: Mực in laser đen trắng Loại máy in sử dụng: Máy Canon LBP252 hoặc tương đương Số lượng trang in: tối thiểu 2.100 trang (Độ phủ 5%) Bảo hành : tối thiểu 12 tháng	15	Hộp	Hộp
38	Mực in trắng đen	Loại mực in: laser đen trắng Số lượng trang in: Tối thiểu 2.600 trang (Độ phủ 5%) Loại máy in sử dụng: Máy in HP Laser MFP	5	Hộp	Hộp

Stt	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính	Quy cách (nếu có)
		135a hoặc tương đương Bảo hành : tối thiểu 12 tháng			
39	Mực in trắng đen	Mực in laser trắng đen Số lượng trang in: tối thiểu 2.500 trang (Độ phủ 5%) Loại máy in sử dụng: Canon LBP 3300 hoặc tương đương Bảo hành : tối thiểu 12 tháng	211	Hộp	1 cái/hộp
40	Mực in trắng đen	Mực in laser trắng đen Số lượng trang in: Tối thiểu 2.200 trang (Độ phủ 5%) Loại máy in sử dụng: Canon LBP 6030w hoặc tương đương Bảo hành : tối thiểu 12 tháng	10	Hộp	1 cái/hộp
41	Hộp mực in trắng đen	Loại mực in: Mực in laser trắng đen Số lượng trang in: Tối thiểu 2.200 trang (Độ phủ 5%) Loại máy in sử dụng: Canon F166400 hoặc tương đương Bảo hành : tối thiểu 12 tháng	13	Hộp	Hộp
42	Hộp mực in trắng đen	Loại mực in: Laser đen trắng Công suất: 2.000 trang độ phủ 5% Tương đương mực máy in HP LaserJet 12A Bảo hành: tối thiểu 12 tháng	2	Hộp	Hộp
43	Mực in	Loại mực in: Mực in laser đen trắng Loại máy in sử dụng: Mực in HP laserjet pro mfp m127fn hoặc tương đương Số lượng trang in: 1500/độ phủ 5% Bảo hành : tối thiểu 12 tháng	12	Hộp	Hộp
44	Mực in trắng đen	Mực in laser đen trắng Loại máy in sử dụng: Máy HP Laser jet P2035 hoặc tương đương Số lượng trang in: tối thiểu 2.100 trang (Độ phủ 5%) Bảo hành : tối thiểu 12 tháng	4	Hộp	1 cái/hộp
45	Hộp mực in trắng đen	Loại mực in: Mực in laser trắng đen Số lượng trang in: Tối thiểu 1.200 trang (Độ phủ 5%) Loại máy in sử dụng: Brother Laser HL 2240D hoặc tương đương Bảo hành : tối thiểu 12 tháng	1	Hộp	Hộp
46	Hộp mực in trắng đen	Loại mực in: Mực in laser trắng đen Số lượng trang in: Tối thiểu 2.600 trang (Độ phủ 5%)	1	Hộp	Hộp

Stt	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính	Quy cách (nếu có)
		Loại máy in sử dụng:Brother Laser HL 2321D (hoặc tương đương Bảo hành : tối thiểu 12 tháng			
47	Hộp mực in màu	Hộp mực in màu Dùng cho máy Canon i-sensys LBP613Cdw hoặc tương đương Dung lượng: tối thiểu 1.400 trang/màu (Độ phủ: 5%) -Yêu cầu: mực chính hãng	5	Bộ	Bộ
48	Hộp mực in trắng đen	Loại mực in: Mực in laser trắng đen Số lượng trang in: tối thiểu 2.500 trang (Độ phủ 5%) Loại máy in sử dụng: CANON ME 4820D hoặc tương đương Bảo hành : tối thiểu 12 tháng	1	Hộp	Hộp
49	Hộp mực in trắng đen	Loại mực in: Mực in laser trắng đen Số lượng trang in: Tối thiểu 2.600 trang (Độ phủ 5%) Loại máy in sử dụng: Máy in Brother Laser DCP-L2520D (mã mực TN-2385) hoặc tương đương Bảo hành : tối thiểu 12 tháng	18	Hộp	Hộp
50	Hộp mực in trắng đen	Loại mực in: Mực in laser trắng đen Số lượng trang in: Tối thiểu 2.000 trang (Độ phủ 5%) Loại máy in sử dụng: Tương đương mực máy in Brother MFC-9970 CDW Bảo hành : tối thiểu 12 tháng	4	Hộp	Hộp
51	Hộp mực in trắng đen	Loại mực in: Mực in laser trắng đen Số lượng trang in: tối thiểu 2.500 trang (Độ phủ 5%) Loại máy in sử dụng: Canon imageclass MF241d hoặc tương đương Bảo hành : tối thiểu 12 tháng	47	Hộp	Hộp
52	Hộp mực in trắng đen	Loại mực in: Mực in laser đen trắng Loại máy in sử dụng: Máy HP pro M404dw hoặc tương đương Số lượng trang in Tối thiểu 1500 trang (Độ phủ 5%) Bảo hành : tối thiểu 12 tháng	12	Hộp	Hộp
53	Hộp mực in màu	Loại mực in: mực in màu Loại máy in sử dụng: dùng cho máy IN MÀU Canon LBPb54C dùng cho siêu âm Số lượng : (Đen: 30 hộp; Đỏ: 20 hộp; Vàng: 20 hộp, Hồng: 20 hộp,	150	Hộp	Hộp

Stt	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính	Quy cách (nếu có)
		Xanh lá: 20 hộp, Tím: 20 hộp, Xanh dương: 20 hộp)			
54	Mực photo trắng đen	Máy photo sử dụng: Canon image Runner 2006N hoặc tương đương Hiệu suất in tối thiểu 10.200 trang (với độ phủ mực 5% trang in) Bảo hành tối thiểu: 12 tháng Tương đương mực chính hãng	10	Hộp	Hộp
55	Hộp mực máy photocopy	Máy sử dụng: Toshiba Estudio 2507 hoặc tương đương Số lượng trang in: tối thiểu 10.000 trang Bảo hành: tối thiểu 12 tháng Mực chính hãng	6	Hộp	Hộp
56	Hộp mực máy photocopy	Loại mực in: photocopy đen trắng Số lượng trang in: tối thiểu 25.000 (Độ phủ 5%) Loại Máy photocopy sử dụng: FujiXEROX Document - III 2007 hoặc tương đương Bảo hành : tối thiểu 12 tháng Tương đương mực chính hãng	19	Hộp	Hộp
57	Hộp mực máy photocopy	Loại Máy photocopy sử dụng: Fuji xerox DocuCenter V3065 Số lượng trang in: Tối thiểu 25000 trang (với độ phủ 5%) Tương đương mực chính hãng Bảo hành tối thiểu: 12 tháng	20	Hộp	Hộp
58	Rum cho máy in Brother MFC-9970 CDW	Rum cho máy in Brother MFC-9970 CDW	1	Hộp	Hộp
59	Rum cho máy in Brother DCP-L2520D	Rum cho máy in Brother DCP-L2520D	1	Hộp	Hộp
60	Rum cho máy in Canon LBP 3300	Rum cho máy in Canon LBP 3300	1	Hộp	Hộp
61	Rum cho máy in Canon MF241d	Rum cho máy in Canon MF241d	2	Hộp	Hộp

Phụ lục 03

Danh mục cung cấp các sản Văn phòng phẩm - Vật liệu tiêu hao khác

(Kèm theo Công văn số: 1809/PAS-HCQT ngày 17/ 6 /2024 của Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh)

Stt	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính	Quy cách (nếu có)
1	Cuộn giấy in tem nhãn mã vạch	-Có sẵn lớp keo tự dính -Kích thước: 40 x 19 mm -1 hàng có 1 tem -Chiều dài cuộn: 50 m	5	lốc	5 cuộn/lốc
2	Phim in Barcode máy Intermec PC43T	Kèm mẫu	50	Cuộn	Cuộn
3	Giấy in barcode máy phát số intermec PC43T	Kèm mẫu	100	Cuộn	Cuộn
4	Giấy in barcode nhiệt	Nhãn 40*19, 50m/cuộn	35	Cuộn	Cuộn
5	Giấy in barcode nhiệt cho máy GK420t	Kèm mẫu	100	Cuộn	Cuộn
6	Giấy in liên tục 1 liên (240 x 279 mm) (KÈM MẪU)	Kích thước: Chiều rộng x chiều dài là 240mm x 297mm (kèm mẫu) Bề mặt giấy láng đều, không có bụi giấy Khả năng lưu trữ thông tin lâu phai Sử dụng cho máy in kim - in liên tục Có 1 liên màu trắng Quy cách: thùng/2000 tờ	57	Thùng	Thùng
7	Giấy in liên tục 2 liên (210x279 mm) (KÈM MẪU)	Kích thước: chiều rộng x chiều dài là 210mmx279mm (kèm mẫu) Bề mặt giấy láng đều, không có bụi giấy Khả năng lưu trữ thông tin lâu phai Chuyên dùng cho máy in vi tính 1 tờ có 2 liên màu trắng và hồng, sử dụng cho máy in kim - in liên tục Quy cách: thùng/1400 tờ	955	Thùng	Thùng
8	Giấy in mã vạch máy Citizen	PKDK đính kèm mẫu khi đưa phiếu cầu số lượng thực tế	100	Cuộn	Cuộn

Stt	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính	Quy cách (nếu có)
9	Giấy Kraft	Giấy không thấm nước dùng gói dụng cụ hấp tiệt trùng	500	TỜ	TỜ
10	Giấy nhiệt máy phát số Epson	Kèm mẫu	600	Cuộn	Cuộn
11	Phim in barcode máy Citizen	Phim in barcode máy Citizen TV21(PREMIUM WAX) màu đen KT: 110mm x 300m	50	Cuộn	Cuộn
12	Giấy màu trắng khổ A3 định lượng 70 gsm	Khổ A3, Màu trắng, định lượng 70 gsm	5	Ream	500 tờ/Ream
13	Giấy in A4	Kích thước: Khổ A4 Định lượng: 80 gsm Chất lượng cao, láng, mịn, trắng bóng hoặc tương đương giấy double A Quy cách: 500 tờ/ream	63	Ream	500 tờ/gram; 5 ram/thùng
14	Giấy màu trắng - khổ A5 - định lượng 70 gsm	Giấy màu trắng Định lượng 70gsm Kích thước : Khổ A5 Qui cách : 500 tờ/ream	120	Ream	500 tờ/ream
15	Giấy màu - khổ A5 - định lượng 70 gsm	Định lượng 70gsm Kích thước : Khổ A5 Màu: xanh lá/xanh dương nhạt/vàng (Theo yêu cầu khi giao hàng) Qui cách : 500 tờ/ream	72	Ream	500 tờ/ream
16	Giấy bãi bằng	Kích thước: Chiều rộng x chiều dài là 210mm x 297mm Màu sắc: trắng ngà	130	Ream	450 tờ/Ream
17	Giấy màu - khổ A4 - định lượng 70 gsm	Kích thước: Chiều rộng x chiều dài là 210mm x 297mm Định lượng 70g/m2 Màu giấy giao theo yêu cầu khi đặt hàng Qui cách: 500 tờ/Ream	57	Ream	500 tờ/Ream
18	Giấy trắng - khổ A4 - định lượng 70 gsm	Giấy trắng, khổ A4 Định lượng: 70gsm Kích thước : Chiều rộng x chiều dài là 210 mm x 297 mm Độ trắng : 140 Độ mờ : 95% Độ nhám : 93/120 Độ sáng : 99-103% Chất liệu: sợi gỗ tự nhiên, bề mặt nhẵn	1.305	Ream	500 tờ/ream

Stt	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính	Quy cách (nếu có)
		mịn, ít bột. Qui cách: 500 tờ/ream			
19	Giấy A4 trắng - 80gsm	Kích thước: Chiều rộng x chiều dài là 210mm x 297mm Định lượng 80 gsm Độ trắng: 140 Độ mờ: 95% Độ nhám: 93/120 Độ sáng: 99-103% Chất liệu: sợi gỗ tự nhiên Quy cách: 500 tờ/ream	1.853	Ream	500 tờ/Ream
20	Giấy màu-Khổ A4 - định lượng 80gsm	Kích thước: Chiều rộng x chiều dài là 210mm x 297mm Định lượng 80 gsm Chất liệu: sợi gỗ tự nhiên Màu hồng, xanh dương nhạt Quy cách: 500 tờ/ream	480	Ream	500 tờ/Ream
21	Giấy niêm phong	Làm từ chất liệu giấy Pelure, bề mặt giấy có độ trắng ngà, giấy mỏng, nhưng có độ mềm và dai Kích thước khổ giấy A4(21*29,7cm) Quy cách: 100 tờ/1 xấp.	41	Xấp	100 tờ/xấp
22	Kẹp Acco sắt	Số lượng : 100 nẹp trong hộp Chất liệu : kim loại sáng bóng Trọng lượng : 200gam	254	Hộp	Hộp
23	Đồ bấm kim số 10	Thân cầm bằng nhựa cứng Thép không gỉ Bấm được khoảng: 10-15 tờ giấy định lượng 70gsm	160	Cái	Cái
24	Băng keo màu vàng đục - 5cm	Có màu vàng đục, được làm từ màng BOPP và được phủ dưới dạng sữa dựa vào chất acrylic adhesive, bản rộng 5 cm, dài 92 m	35	Cuộn	Cuộn
25	Băng keo 2 mặt bản 1.2 cm	Băng keo 2 mặt Phân loại: cuộn 12mm Khả năng dán tốt Bề mặt rộng khoảng 1.2cm Hai mặt dính. Độ dài: khoảng 8m	56	Cuộn	Cuộn
26	Băng keo 2 mặt bản 2.4 cm	Bề mặt rộng 2.4 cm. Hai mặt dính. Độ dài: khoảng 8m	102	Cuộn	Cuộn

Stt	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính	Quy cách (nếu có)
27	Băng keo 2 mặt bản 5 mm	Bề mặt rộng 5mm. Hai mặt dính. Độ dài: khoảng 15m	5	Cuộn	Cuộn
28	Băng keo 2 mặt, 3cm	Bề mặt rộng 3 cm. Hai mặt dính. Độ dài: khoảng 8m	5	Cuộn	Cuộn
29	Băng keo 2 mặt xốp	Kích thước : 2.5cm Chất liệu: Opp xốp, dai chắc,keo dính đặc chủng,có khả năng dính 2 mặt đàn hồi tốt,có thể dính trên nhiều chất liệu khác nhau	2	Cuộn	Cuộn
30	Băng keo 2 mặt	Băng keo 2 mặt Kích thước: 2 cm.	10	Cuộn	12 cuộn/cây
31	Băng keo trong - 1 cm	Được làm từ chất liệu OPP (Oriented PolyPropylene), trong suốt, bề mặt rộng 1cm, độ dài 20m	200	Cuộn	Cuộn
32	Băng keo trong 5cm	Bề mặt rộng 5cm Được làm từ chất liệu OPP (Oriented PolyPropylene), trong suốt, độ dài 92 m	40	Cuộn	Cuộn
33	Băng keo đục bản 5 cm	Có màu vàng đục, được làm từ màng BOPP và được phủ dưới dạng sữa dựa vào chất acrylic adhesive, bản rộng 5 cm, dài 92 m	43	Cuộn	Cuộn
34	Băng keo giấy 2.5 cm	Băng dính giấy làm bằng chất liệu giấy kếp với lớp keo cao su hòa tan trên một mặt, có khả năng chịu được môi trường nhiệt độ lên đến 180°C Băng dính giấy bề mặt giấy viết lên Kích thước: 2.5cm	44	Cuộn	Cuộn
35	Băng keo giấy	Băng keo giấy Kích thước: 2 cm	52	Cuộn	12 cuộn/cây
36	Băng keo giấy 4.5cm	Băng keo giấy Kích thước: 4,5 cm	36	Cuộn	6 cuộn/cây
37	Băng keo màu	Rộng 2.4 cm Dài 80-100 yard Màu: xanh dương, đỏ, vàng, xanh lá	4	Cuộn	Cuộn
38	Băng keo màu simili - bản 6cm	Băng keo có bề mặt rộng 60mm, chất liệu Simili Màu vàng	15	Cuộn	Cuộn

Stt	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính	Quy cách (nếu có)
39	Băng keo simili màu	Băng keo simili Rộng: 5 cm Dài: 80-100 yard Màu: xanh dương	100	Cuộn	Cuộn
40	Băng keo simili màu - bản 3 cm	Bề mặt rộng 3 cm, bằng simili Màu sắc: vàng, xanh lá, xanh đen, đỏ. (Màu giao theo yêu cầu khi đặt hàng) Độ dài: 9m	18	Cuộn	Cuộn
41	Băng keo trong 1.8 cm	Bề mặt rộng 1.8 cm Được làm từ chất liệu OPP (Oriented PolyPropylene), trong suốt, độ dài 20 m	45	Cuộn	10 cuộn/cây
42	Băng keo trong	Rộng: 10 cm, 80-100 yard	2	Cuộn	Cuộn
43	Băng keo 3M	Băng keo 3M	20	Cuộn	Cuộn
44	Băng keo trong 1.2cm	Băng keo trong Phân loại: cuộn nhỏ 12mm Khả năng dán tốt	30	Cuộn	Cuộn
45	Băng keo trong 1 cm	Bề mặt rộng 1cm Được làm từ chất liệu OPP (Oriented PolyPropylene), trong suốt, 60 yard	10	Cuộn	Cuộn
46	Băng keo trong	Bề mặt rộng 2cm Được làm từ chất liệu OPP (Oriented PolyPropylene), trong suốt, 60 yard	159	Cuộn	10 Cuộn/lốc
47	Băng keo trong	Băng keo trong Kích thước: 5 cm Có độ dính cao, trong suốt	215	Cuộn	6 cuộn/cây
48	Băng keo trong 7cm	Được làm từ chất liệu OPP (Oriented PolyPropylene), trong suốt, Kích thước: Bề mặt rộng 7cm, dài 100 yard	10	Cuộn	Cuộn
49	Băng keo vải	Chất liệu: vải keo Kích thước: 12 x 72mm Độ dày: 0.15 – 0.5mm	20	Cuộn	6 cuộn/cây
50	Bìa acco	Bìa nhựa, 1 bìa trong suốt nhìn thấy tài liệu bên trong, bìa còn lại màu xanh Giữa bìa có nẹp nhựa dùng kẹp những tài liệu sau khi đã đục lỗ. Bìa có thể lưu được 15-20 tờ A4 Kích thước : 30,8cm x 23.7cm Gáy có giấy viết tên tài liệu: 1.5cm Xấp/10 cái	22	Xấp	Xấp/10 cái

Stt	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính	Quy cách (nếu có)
51	Bìa cây gáy lớn	Kích thước : 220x310mm Chất liệu : Nhựa PP Dày 0.18 mm	5	Xấp	Xấp/10 cái
52	Bìa cây gáy nhỏ	Kích thước : 220x310mm Chất liệu : Nhựa PP Dày 0.12 mm Qui cách: 10 cái/xấp	5	Xấp	Xấp/10 cái
53	Bìa còng A4	Độ dày gáy: 5 cm Chất liệu: được làm từ carton cứng. Vỏ bọc ngoài , không thấm nước Sức chứa: 300 tờ Khóa còng là kim loại phủ niken. Lưu trữ được nhiều khổ giấy thông dụng: A4, A5, các bìa lá lỗ khổ A4 Lỗ tay cầm trên sống lưng để di chuyển file dễ dàng Màu bìa theo yêu cầu khi đặt hàng	560	Cái	25 bìa/thùng
54	Bìa còng A4 - 10cm	Bìa còng A4 - 10cm Kích thước: chiều dài x chiều rộng x chiều cao khoảng 280 mm x 100 mm x 318 mm Chất liệu: được làm từ carton cứng. Vỏ bọc ngoài, không thấm nước Sức chứa: khoảng 700 tờ Khóa còng là kim loại phủ niken. Lưu trữ được nhiều khổ giấy thông dụng: A4, A5, các bìa lá lỗ khổ A4 Có lỗ tay cầm trên sống lưng Màu xanh dương	40	Cái	Cái
55	Bìa còng A4 - 7cm	Kích thước: khoảng 280 mm x 70 mm x 318 mm Chất liệu: được làm từ carton cứng. Vỏ bọc ngoài , không thấm nước Sức chứa: 300 tờ Khóa còng là kim loại phủ niken. Lưu trữ được nhiều khổ giấy thông dụng: A4, A5, các bìa lá lỗ khổ A4 Lỗ tay cầm trên sống lưng để di chuyển file dễ dàng Màu bìa theo yêu cầu khi đặt hàng	715	Cái	Cái
56	Bìa còng A4 9 cm	Kích thước: chiều dài x chiều rộng x chiều cao khoảng 280 mm x 90 mm x 318 mm Chất liệu: được làm từ carton cứng. Vỏ bọc ngoài, không thấm nước Sức chứa: khoảng 700 tờ Khóa còng là kim loại phủ niken. Lưu trữ được nhiều khổ giấy thông dụng:	116	Cái	Cái

Stt	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính	Quy cách (nếu có)
		A4, A5, các bìa lá lỗ khổ A4 Có lỗ tay cầm trên sống lưng Màu bìa giao theo yêu cầu khi đặt hàng			
57	Bìa còng A4 - 10 cm	Bìa còng A4 - 10cm Kích thước: chiều dài x chiều rộng x chiều cao khoảng 280 mm x 100 mm x 318 mm Chất liệu: được làm từ carton cứng. Vỏ bọc ngoài, không thấm nước Sức chứa: khoảng 700 tờ Khóa còng là kim loại phủ niken. Lưu trữ được nhiều khổ giấy thông dụng: A4, A5, các bìa lá lỗ khổ A4 Có lỗ tay cầm trên sống lưng Màu bìa giao theo yêu cầu khi đặt hàng	50	Cái	Cái
58	Bìa cột dây 10 cm	Chất liệu : Bìa được làm bằng giấy carton cứng, bọc bên ngoài bằng giấy caro bóng láng. Loại tốt dày Có dây cột ở mỗi cạnh bìa chắc chắn Gáy bìa : 10cm	100	Cái	Cái
59	Bìa cột dây 20 cm	Chất liệu : Bìa được làm bằng giấy carton cứng,bọc bên ngoài bằng giấy caro bóng láng. Có dây cột ở mỗi cạnh bìa chắc chắn Gáy bìa : 20cm	200	Cái	Cái
60	Bìa cột dây 15 cm	Chất liệu : Bìa được làm bằng giấy carton cứng,bọc bên ngoài bằng giấy caro bóng láng. Có dây cột ở mỗi cạnh bìa chắc chắn Gáy bìa : 15cm	300	Cái	Cái
61	Bìa cua 3 cm (Bìa còng A4 - 3cm)	Bìa cua có độ dài gáy 3 cm,bìa dứng,lưu hồ sơ dễ dàng,khóa còng bằng kim loại Kích thước : A4	20	Cái	Bao/1 cái
62	Bìa hộp 5 cm	Chất liệu nhựa silmili, lưu trữ giấy A4 Rộng 5 cm Màu xanh dương	10	Cái	Cái
63	Bìa hộp 75 mm	Kích thước: 318 x 236 mm, gáy 75 mm Sản phẩm được làm từ nhựa PP có độ bền cao	225	Cái	Cái
64	Bìa kiếng khổ A3	Kích thước: Khổ A3 Chất liệu: bìa cứng trong suốt, độ cứng và dẻo vừa phải (để đóng chứng từ lưu trữ)	2	Xấp	100 tờ/Xấp

Stt	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính	Quy cách (nếu có)
65	Bìa kiếng khổ A4	Khổ A4, chất liệu từ loại nhựa trong suốt, độ cứng và dẻo vừa phải (để đóng chứng từ lưu trữ), dày 1.5 mm	254	Xấp	100 tờ/Xấp
66	Bìa lỗ A4	Được làm bằng vật liệu PP. Chứa khoảng 10 tờ A4 trong 1 lá. Sản phẩm trong suốt, có đục lỗ 1 bên để kẹp vào bìa còng. Độ dày khoảng 0.04mm Qui cách: 100 tờ/xấp	882	Xấp	100 tờ/xấp
67	Bìa lá	Chất liệu: bằng nhựa PP, trong suốt, đẹp, láng Sức chứa: 10 tờ A4 Khổ A4 : 21x31cm	136	Xấp	100 cái/xấp
68	Bìa lá nhựa A4	Kích thước: 245x345mm Được làm bằng vật liệu PP Bề mặt trơn mịn,trong suốt Chứa được 50 tờ A4 Độ dày 0.4mm	2.010	Cái	Xấp/10 cái
69	Bìa nhựa 20 lá	Khổ A4 độ dày gáy khoảng 2.5cm Bìa chất liệu nhựa dày, bên trong có 20 lá nhựa trong suốt đựng tài liệu, mỗi lá chưa được khoảng 10 tờ A4	24	Cái	Cái
70	Bìa nhựa 40 lá	Kích thước vừa vặn, đựng được hồ sơ và tài liệu khổ A4 Chất liệu: Bìa nhựa đục, 40 lá nhựa trong	36	Cái	Cái
71	Bìa nhựa 60 lá	Kích thước vừa vặn, đựng được hồ sơ và tài liệu khổ A4 Chất liệu: Bìa nhựa đục, 60 lá nhựa trong	36	Cái	Cái
72	Bìa nhựa trình ký	Sử dụng phù hợp với khổ A4 Bìa bằng nhựa, có gọng kim loại bên trong. Thiết kế kẹp mạ inox có thể kẹp khoảng 20 tờ giấy in khổ A4 Màu sắc: Màu giao theo yêu cầu khi đặt hàng	196	Cái	Cái
73	Bìa nút khổ A4	Kích thước: Chiều rộng x chiều dài là 245mm x 345 mm Được làm bằng vật liệu PP Có nút gài Chứa được khoảng 500 tờ A4 Độ dày khoảng 0.4mm	380	Cái	Xấp/12 cái
74	Bìa nút khổ F	Kích thước: Chiều rộng x chiều dài là 280 mm x380mm Được làm bằng vật liệu PP	388	Cái	Cái

Stt	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính	Quy cách (nếu có)
		Có nút gài Chứa được khoảng 500 tờ A4 Độ dày khoảng 0.4mm			
75	Bìa phân trang màu	Chất liệu: nhựa mềm, xấp gồm 12 bìa có 12 màu khác nhau Kích thước: Chiều rộng x chiều dài là 239 mm x 307mm Phù hợp với các file hồ sơ cùng kích thước A4 Bên mép trái có 1 hàng lỗ để xỏ vào còng sắt của các bìa còng, bìa accor… Qui cách: 12 tờ/xấp	27	Xấp	12 tờ/xấp
76	Bìa trình ký da đôi A4	Kích thước : 23x34 cm Chất liệu : Bìa carton, giả da,các cạnh được may viền, kẹp bằng kim loại không gỉ sét,có thể kẹp 120 tờ giấy	15	Cái	Cái
77	Bút bi 0.5 mm	Đầu bi: 0.5 mm Màu: xanh dương	1.399	Cây	Cây
78	Bút bi 0.8 mm	Đầu bi: 0.8 mm Độ dài viết được: 1.200-1.500m. - Màu: xanh, đỏ, đen. (Màu giao theo yêu cầu khi đặt hàn)g	180	Cây	Hộp/20 cây
79	Bút mực xanh nước (loại tốt)	Đầu bi: 0,5mm, dạng mực gel loại tốt Mực đẹp, không lem, bền màu Màu sắc: Xanh	50	Cây	Cây
80	Bút bi 0.7 mm	Đầu bi: 0.7mm Bút bi dạng bấm khế, có grip Độ dài viết được: 1.500-2.000m Màu: xanh	1.191	Cây	Cây
81	Bút chì gỗ 2B	Kiểu dáng: dạng thẳng, lục giác Chiều dài bút: 165 ±1 Độ cứng ruột chì: 2B Có kèm tẩy	185	Cây	Cây
82	Bút chì kim	Đầu bút làm bằng inox chống gỉ Có đệm cao su Bút chì lắp ngòi kim 0.5mm	40	Cây	Cây
83	Bút dạ quang	Chất liệu: Nhựa & mực nhiều màu highlight Ngòi viết: đầu bút nhỏ 0.6 mm, đầu bút lớn 4 mm. Màu sắc: Nhiều màu (yêu cầu khi giao hàng)	279	Cây	Cây

Stt	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính	Quy cách (nếu có)
84	Bút đế cắm bàn	Bộ : 2 cây Kích thước đầu bút : 0.7mm Có băng keo 2 mặt phía dưới đế cắm, giúp giữ sản phẩm không xê dịch khi viết	1.360	Bộ	2 bộ/hộp
85	Bút ký loại đẹp	Bút bi dạng mực gel (nước) Đầu bút bi bằng hợp kim cacbua tungsten, nét 0.8mm Loại bút ký đẹp Màu mực: xanh	120	Cây	Cây
86	Bút lông dầu 2 đầu (0.8 mm và 6 mm)	Đầu bút bằng vật liệu Polyester Viết được các vật liệu: Giấy, gỗ, da, nhựa, thủy tinh, kim loại, gốm, sứ, đĩa CD... 2 đầu bút kích thước: 0.8 mm và 6mm Màu: xanh, đỏ, đen. Giao theo yêu cầu khi đặt hàng	147	Cây	Cây
87	Bút lông dầu ngòi 10 mm	Viết được trên giấy, kim loại, kính, plastic,… Không nhòe khi thấm nước Bút lông ngòi 10 mm Màu mực: Đen, xanh, đỏ (Màu giao theo yêu cầu khi đặt hàng) Không mất màu mực khi bôi cồn	130	Cây	Cây
88	Bút lông dầu sử dụng trong môi trường ẩm hay đông lạnh	Sử dụng trong môi trường ẩm hay đông lạnh, mực bám mọi chất liệu, không lem Đầu ngòi tròn 4.3mm cho khoảng rộng 2.2mm Thân bút bằng nhôm Màu mực Xanh/Đỏ/Đen. Màu giao theo yêu cầu khi đặt hàng Qui cách: 12 cây/hộp	160	Cây	Cây
89	Bút lông viết bảng	Bề rộng nét viết: 2,5mm Màu: xanh, đỏ	240	Cây	10 cây/hộp
90	Bút sơn công nghiệp không phai (màu xanh, đen, đỏ)	Ngòi bút to có thể ghi trên ống mẫu, mực không phai, chịu được nhiệt độ âm 70oC Sử dụng trong môi trường ẩm hay đông lạnh, mực bám mọi chất liệu, không lem, mực có màu cực sáng, rõ ràng và dễ nhận thấy Ngòi bút to Màu mực xanh/đỏ/đen (Màu giao theo yêu cầu khi đặt hàng) Qui cách: 12 cây/hộp	40	Cây	Cây
91	Bút mực gel 0.5 mm	Đầu bi: 0.5mm, dạng needle, mực gel Bút dạng đậy nắp, có grip. Độ dài viết được: 500-1000m.	146	Cây	Cây

Stt	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính	Quy cách (nếu có)
		Mực đạt chuẩn: ASTM D-4236, EN71/3 hoặc tương đương			
92	Bút mực gel 0.7 mm	Đầu bi: 0.7 mm, dạng needle, mực gel Bút dạng đậy nắp, có grip. Độ dài viết được: 500-1000m. Mực đạt chuẩn: ASTM D-4236, EN71/3 hoặc tương đương	132	Cây	Cây
93	Bút mực gel 0.8 mm	Bút bi dạng mực gel (nước) Đầu bút bi bằng hợp kim cacbua tungsten, nét 0.8mm Màu sắc: Xanh, đen, đỏ. Màu giao theo yêu cầu khi đặt hàng	74	Cây	Cây
94	Bút xóa kéo	Bút xóa băng 12m Hệ thống bánh răng cưa Vỏ bút được làm từ nhựa cứng	583	Cây	Cây
95	Bút xóa nước	Bút xoá ngòi kim loại Hình dáng thân bút: thân dẹt Dungtích mực: 12ml Mực xóa: màu trắng đục	78	Cây	Cây
96	Con dấu lật	Con dấu lật Kích thước con dấu: 27x65mm Nội dung: Khắc theo yêu cầu của TTKĐTBYT khi đặt hàng	2	Cái	Cái
97	Dao rọc giấy loại nhỏ	Sản phẩm có ngấn và răng trên cán dao Chuôi dao có rãnh để bẻ các đốt của lưỡi dao khi cần thiết. Khóa dao giữ lưỡi dao cố định, an toàn khi sử dụng. Lưỡi dao làm bằng vật liệu bền, sắc bén, bề mặt sáng bóng, không trầy xước, không bị gỉ sét Kích thước dao: 142×21×15.8mm Kích thước lưỡi dao: 0.4×9×80mm	13	Cái	Cái
98	Dao rọc giấy lớn	Sản phẩm có ngấn và răng trên cán dao Chuôi dao có rãnh để bẻ các đốt của lưỡi dao khi cần thiết. Khóa dao giữ lưỡi dao cố định, an toàn khi sử dụng. Lưỡi dao làm bằng vật liệu bền, sắc bén, bề mặt sáng bóng, không trầy xước, không bị gỉ sét Dài 159mm x rộng 18mm x dày 0.4mm	81	Cái	Cái
99	Đồ bấm kim số 3	Sử dụng để bấm kim bấm số 3, có thể bấm được 30 tờ Chất liệu thép, thân bằng inox, bọc nhựa	1	Cái	Cái

Stt	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính	Quy cách (nếu có)
100	Đồ bấm lỗ (loại nhỏ)	Chất liệu: Bấm 2 lỗ ,có kết cấu chất liệu inox , Lò xo bấm lỗ đàn hồi tốt. Chân đế bằng Bấm 2 lỗ có khả năng dập tối đa 30 tờ/lần, đường kính lổ bấm 6mm và khoảng cách giữa 2 lỗ là 80mm	13	Cái	Cái
101	Đồ cắt băng keo để bàn 5cm	Chất liệu nhựa, dùng cho băng keo 5cm	10	Cái	Cái
102	Đồ cắt băng keo để bàn 2cm	Để bàn nhỏ gọn tiện lợi + Khối lượng : 300gr . Kích thước : Dài 10,5cm, rộng 5cm, cao 4,5cm. + Chất liệu : Nhựa cao cấp, chắc chắn, bền đẹp. Lưỡi cắt bằng thép không gỉ sắc bén. + Dùng được cho loại Băng dính(Băng keo) có đường kính 06cm, bản rộng 2cm trở xuống, thay thế Băng dính (Băng keo)	14	Cái	Cái
103	Đồ gỡ kim bấm	Gỡ kim loại nhỏ, gỡ các loại kim, thân bọc nhựa ABS, thép dày 0,7mm. Dùng để gỡ kim bấm No.10, No.3 Kích thước: 56 x 31 x 43 mm	33	Cái	Cái
104	Đồ bấm lỗ (loại lớn)	Máy đục 2 lỗ cầm tay loại lớn - Đục được 190 tờ giấy ĐL 70gsm - Thống số kỹ thuật tương đương với loại KW-trio Power punch No.09330 - Kích thước: 476 x 265 x 123mm	1	Cái	Cái
105	Dụng cụ cắm bút	Chất liệu nhựa trong,có nhiều màu sắc,có nhiều ngăn cắm.	15	Cái	Hộp/1 cái
106	Ghim kẹp giấy nhiều màu	Chất liệu: Thép bọc nhựa Kích thước: dài 32mm Màu sắc: nhiều màu	149	Hộp	100 cái/Hộp
107	Giá nhựa để hồ sơ	Kệ nhựa đứng 3 ngăn, bề ngang mỗi ngăn là 10.5cm phù hợp đựng các loại giấy tờ, hồ sơ kích cỡ A5, A4, F4 hoặc nhỏ hơn. Kích thước: 30*30*12 cm	10	Cái	Cái
108	Giấy bìa màu cứng - khổ A3	Bìa cứng, Khổ A3 Màu: vàng, xanh lá, xanh dương, trắng. (Màu giao theo yêu cầu khi đặt hàng)	100	Tờ	Tờ
109	Giấy bìa màu - khổ A4	Giấy bìa màu cứng khổ A4 Kích thước: Chiều rộng x chiều dài là 210mm x 297mm Định lượng 180gms.	43	Xấp	100 tờ/xấp

Stt	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính	Quy cách (nếu có)
		Màu sắc: giao theo yêu cầu khi đặt hàng Quy cách: 100 tờ/xấp			
110	Giấy Decal A4 trắng đế vàng	Giấy decal đế vàng Dùng cho máy in laser Kích thước: chiều rộng x chiều dài là 210 mm x 297 mm Quy cách: Tập 100 tờ/xấp	202	Tờ	100 tờ/xấp
111	Giấy Decal TOMY N.100 (37x96)	Giấy decal, dán nhãn khổ A5, số 100, kích thước 37 x 96 (mm), 8 tem/tờ, xấp/10 tờ Mặt sau có phủ keo để dán, dùng in trên máy in Laser đen trắng hoặc máy in phun màu	20	Xấp	10 tờ/Xấp
112	Giấy Decal (36x19mm)	Giấy decal, dán nhãn khổ A5, số 108, kích thước 36 x 19 (mm), 40 tem/tờ, xấp/10 tờ Mặt sau có phủ keo để dán, dùng in trên máy in Laser đen trắng hoặc máy in phun màu	60	Xấp	10 tờ/xấp
113	Giấy Decal TOMY N.104 (25x78)	Giấy decal, dán nhãn khổ A5, số 104, kích thước 25 x 78 (mm), 14 tem/tờ, 10 tờ/xấp Mặt sau có phủ keo để dán, dùng in trên máy in Laser đen trắng hoặc máy in phun màu	15	Xấp	10 tờ/Xấp
114	Giấy Decal (10x18mm)	Giấy decan tự dính 1 mặt Kích thước: 10x18 Màu trắng, đế vàng	15	Xấp	10 tờ/Xấp
115	Note trình ký	Được làm bằng chất liệu giấy Đầu có lớp keo dùng để phân trang, đánh dấu các trang tài liệu cần ghi chú Màu sắc: có 5 màu Kích thước: chiều dài x chiều rộng khoảng 4,3 cm x 1,2 cm Xấp 100 miếng, mỗi màu 20 miếng	1.013	Xấp	Xấp/100 miếng
116	Giấy note vàng hình chữ nhật	Giấy note hình chữ nhật Giấy bắt mực tốt, không gây lem Kích Thước: Chiều rộng x chiều dài là 7.5 x 10 cm Qui cách: 100 tờ/xấp	260	Xấp	Xấp
117	Giấy note vuông 5 màu	Giấy note vuông 5 màu Kích thước: 76mm x 76mm Xấp 100 tờ chia làm 5 lớp, mỗi lớp 1 màu neon Giấy có 1 lớp keo dán Qui cách: 100 tờ/xấp	55	Xấp	100 tờ/Xấp

Stt	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính	Quy cách (nếu có)
118	Giấy note vuông màu vàng	Màu vàng Kích thước 7,6x7,6 cmm Mặt sau dán được Quy cách: Xấp/100 tờ	158	Xấp	Xấp/100 tờ
119	Gôm chì	Có màu trắng Kích thước 3.6x1.6 cm	118	Cục	Cục
120	Gọt bút chì	Khung bằng nhựa cứng. Lưỡi dao bằng thép	25	Cái	Cái
121	Kềm gỡ kim	Dụng cụ gỡ (nhổ) kim bấm với chất liệu sắt bền chắc, đặc biệt gỡ được các loại kim bấm lớn 23/8, 23/10, 23/13, 23/15	24	Cái	Cái
122	Kéo cắt giấy 25 cm	Thân kéo làm bằng nhựa tốt, bền, nhẹ Lưỡi kéo dày chỉ có 2.0mm, làm bằng kim loại,sắc bén Kích thước : 25cm	10	Cái	Cái
123	Kéo cắt giấy 21 cm	Kéo cắt cán nhựa Chiều dài kéo khoảng 210mm - 8/4 inch Tay cầm đối xứng. Lưỡi dao làm bằng thép không gỉ	187	Cái	1 cái trong một vĩ
124	Keo dán dạng nước	Dung tích 30ml, lọ nhựa trong suốt. Đầu bôi keo dạng lưỡi gà bằng nhựa Keo không độc hại, đạt chuẩn Châu Âu EN71/3, EN71/9, và Mỹ ASTM D-4236 hoặc tương đương	641	Lọ	12 lọ/lốc
125	Kẹp bướm loại 15 mm	Chất lượng: kẹp bướm kích thước khoảng 15mm, được làm bằng kim loại phủ Niken Có thể kẹp được khoảng 20 tờ giấy Qui cách: 12 cái/hộp	204	Hộp	12 cái/hộp
126	Kẹp bướm loại 19 mm	Chất lượng: kẹp bướm kích thước khoảng 19mm. Được làm bằng kim loại phủ Niken Có thể kẹp được khoảng 30 tờ giấy Qui cách: 12 cái/hộp	906	Hộp nhỏ	12 cái/hộp
127	Kẹp bướm loại 25 mm	Chất lượng: kẹp bướm kích thước khoảng 25mm. Được làm bằng kim loại phủ Niken Có thể kẹp được khoảng 40 tờ giấy Qui cách: 12 cái/hộp	210	Hộp	12 cái/hộp
128	Kẹp bướm loại 32 mm	Chất lượng: kẹp bướm kích thước khoảng 32mm. Được làm bằng kim loại phủ Niken Có thể kẹp được khoảng 50 tờ giấy Qui cách: 12 cái/hộp	153	Hộp	Hộp/12 cái

Stt	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính	Quy cách (nếu có)
129	Kẹp bướm loại 41 mm	Chất lượng: kẹp bướm kích thước khoảng 41mm. Được làm bằng kim loại phủ Niken Có thể kẹp được khoảng 60 tờ giấy Qui cách: 12 cái/hộp	90	Hộp	Hộp/12 cái
130	Kẹp bướm loại 51 mm	Chất lượng: kẹp bướm kích thước khoảng 51mm. Được làm bằng kim loại phủ Niken Có thể kẹp được khoảng 80 tờ giấy Qui cách: 12 cái/hộp	188	Hộp	Hộp/12 cái
131	Khay đựng tài liệu 1 ngăn	Loại 1 ngăn Chất liệu : nhựa mềm,bề mặt trơn láng,ngăn chứa rộng.	100	Cái	Cái
132	Khay đựng tài liệu đứng 3 ngăn	Loại 3 ngăn Chất liệu: nhựa mềm, bề mặt trơn láng, ngăn chứa rộng	30	Cái	Cái
133	Khay tài liệu 3 tầng	Khay tài liệu 3 tầng Chất liệu: sắt, thép lưới chịu lực tốt, các cạnh trơn láng, không sắc nhọn	10	Cái	Gói/1 cái
134	Kim bấm giấy số 10	Là sản phẩm sử dụng cho các loại bấm kim số 10 (kim bấm tối đa 1 lần 20 tờ) Qui cách: 1 hộp lớn có 20 hộp nhỏ, 1 hộp nhỏ có 1000 kim	1.248	Hộp nhỏ	20 thanh/hộp nhỏ; 20 hộp nhỏ/1 hộp lớn
135	Kim bấm giấy số 23	Dùng cho máy bấm đại trợ lực Kim bằng thép, không gỉ sét Khả năng bấm lên đến: 170-200 tờ	8	Hộp	1000 kim/Hộp nhỏ
136	Kim bấm giấy số 3	Màu sắc: Kim trắng bạc Hộp nhỏ /1000 thanh kim Sử dụng cho bấm kim số 3, kim bấm khoảng 30 tờ	20	Hộp nhỏ	Hộp
137	Kim kẹp giấy (tam giác)	Chất liệu kim loại cứng chắc, có độ bền cao, ít bị biến dạng hay siêu vẹo Bên ngoài được phủ lớp Niken chống gỉ Có hình tam giác, kiểu dáng đơn giản Sản xuất từ kim loại chất lượng cao, được phủ lớp niken chống gỉ Kích thước 25mm, kẹp được tối đa 35 tờ giấy, giữ chặt, giấy không bị biến dạng Hộp/100 cái	575	Hộp nhỏ	100 kim/hộp nhỏ; 20 hộp nhỏ/Hộp lớn
138	Miếng dán trình ký nhựa 1 màu	Được làm bằng chất liệu Polime, có thể viết lên được bằng bút dạ kính Đầu có lớp keo dùng để phân trang, đánh dấu các trang tài liệu cần ghi chú Kích thước: chiều dài x chiều rộng khoảng	316	Vỉ	50 miếng/tập; Vỉ/2 tập, 20 vỉ/Hộp

Stt	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính	Quy cách (nếu có)
		44x25mm 50 miếng dán nhựa /tập, 1 vỉ/2 tập			
139	Note trình ký	Được làm bằng chất liệu Polime, có Được làm bằng chất liệu Polime, có thể viết lên được bằng bút dạ kính Đầu có lớp keo dùng để phân trang, đánh dấu các trang tài liệu cần ghi chú Màu sắc: có 5 màu Kích thước: chiều dài x chiều rộng khoảng 4,3cm x 1,2 cm, hình dạng mũi tên Xấp 100 miếng, mỗi màu 20 miếng	240	Xấp	Xấp
140	Giấy Decal (12x37mm)	Giấy Decal nhãn dán khổ A5, số 109, kích thước 12x37mm, 55 miếng nhỏ/tờ, 10 tờ/xấp Mặt sau có phủ keo để dán, dùng in trên máy in Laser đen trắng hoặc máy in phun màu	20	Xấp	10 tờ/Xấp
141	Giấy Decal	Nhãn có keo dính được bế trên khổ giấy A5 Kích cỡ nhãn: 17 x 50 mm	5	Xấp	10 tờ/xấp
142	Giấy Decal	Nhãn có keo dính được bế trên khổ giấy A5 Kích cỡ nhãn: 16 x 22 mm	5	Xấp	10 tờ/xấp
143	Giấy Decal	Giấy Decal Kích cỡ nhãn: 8 x 20 mm	510	Xấp	10 tờ/xấp
144	Sáp đếm tiền	Sáp bóng, không mùi, không độc hại, có màu, dùng để bôi trơn	34	Hộp	5 hộp/lốc
145	Sổ bìa da đẹp	Chất liệu bằng da đẹp Khổ A5	24	Cuốn	Cuốn
146	Sổ caro 235x230 mm	Kích thước: 235x320mm - Chất liệu: Giấy trắng,mịn - Độ trắng : 90-92 - Số lượng trang: tối thiểu 300 trang	10	Cuốn	Cuốn
147	Sổ tay gáy lò xo bìa nhựa khổ B5 140 trang	Sổ tay gáy lò xo bìa nhựa, khổ B5 Kích thước: 17.6 x 25cm Giấy màu trắng Giấy định lượng 70 gsm Tối thiểu 140 trang	10	Cuốn	Cuốn
148	Tập 200 trang (bao gồm bìa)	Kích thước: Chiều rộng x chiều dài là 155 mm x 205 mm Quy cách: tối thiểu 200 trang/1 quyển	68	Cuốn	Cuốn

Stt	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính	Quy cách (nếu có)
		Định lượng :80gsm Độ trắng : 92 Chất liệu: bột giấy Dòng kẻ caro hoặc ô ly			
149	Tập 96 trang (bao gồm bìa)	Kích thước: chiều ngang 156 ± 2 mm, chiều dài 205 ± 2 mm, Quy cách: tối thiểu 96 trang/1 quyển Chất liệu: bột giấy Dòng kẻ caro hoặc ô ly	43	Cuốn	Cuốn
150	Thước kim loại 30 cm	Chất liệu bằng thép không gỉ Chiều dài 30 cm Chai mặt thước có kẻ vạch	12	Cây	Cây
151	Thước nhựa 50 cm	Chất liệu nhựa tốt, dày, cứng, trong, nhiều màu sắc Có kích thước : 50cm,các vạch chia rõ ràng sắc nét	2	Cây	Cây
152	Thước nhựa 30 cm	Chất liệu nhựa tốt, dày, cứng, trong, nhiều màu sắc Có kích thước : 30cm, các vạch chia rõ ràng sắc nét	43	Cây	Cây
153	Bút bi	Viết bi xanh Đầu bi: 0,7 Tay cầm có đệm cao su chống trơn trượt Nét viết: mảnh, trơn, đều mực Loại mực: gel xanh	120	Cây	12 cây/hộp
154	Bút lông dầu 2 đầu (0.4 mm và 1 mm)	- 2 đầu bút kích thước: 0.4 mm và 1 mm - Màu mực: xanh - Viết được trên các vật liệu: Giấy, gỗ, da, nhựa, thủy tinh, kim loại, gốm, sứ, đĩa CD…	641	Cây	12 cây/hộp
155	Bảng di động 2 mặt từ trắng	Số bề mặt sử dụng: 02 Kích thước bề mặt: 1x1,2m Khung bảng: Nhôm Đặc tính sản phẩm: Có chân di động sơn tĩnh điện tháo lắp	1	Cái	Cái
156	Băng keo chịu nhiệt	- Màu sắc: Bạc - Chất nền: Nhôm mềm - Loại keo: Acrylic - Nhiệt độ ứng dụng: -54 đến 149oC - Kích thước bề ngang: 5cm	2	Cuộn	Cây/ 10 Cuộn
157	Dây thun khoanh 4 cm	Sợi nhỏ, đường kính 4cm, độ dày của sợi 2mm, độ rộng của sợi 3mm. Lực kéo thẳng dài nhất có thể đạt từ 35cm-45cm	23	Kg	Kg

Stt	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính	Quy cách (nếu có)
158	Dây thun khoanh 50mm	Thun có đường kính 50mm, độ dày của sợi 1mm, độ rộng của sợi 1mm. Lực kéo thẳng dài nhất có thể đạt từ 10cm-12cm	22	Kg	Kg
159	Dây thun tròn bản lớn 80 mm	Thun có đường kính 80mm, độ dày của sợi 2mm, độ rộng của sợi 3mm. Lực kéo thẳng dài nhất có thể đạt từ 35cm-45cm	43	Kg	Kg
160	Đồng hồ treo tường	Hình dạng mặt số: Tròn Kích thước 30cm, dầy 4 cm	5	Cái	Cái
161	Giấy không thấm nước dùng gói dụng cụ hấp tiệt trùng	Giấy không thấm nước dùng gói dụng cụ hấp tiệt trùng Kích thước: 75x75 cm	200	Tờ	100 tờ/hộp
162	Giấy phản quang máy đo tốc độ vòng quay	- Băng dán phản quang - Để sử dụng cho máy đo tốc độ vòng quay không tiếp xúc	1	Túi	Túi/10 tập
163	Pin 2A	Pin AA- 1.5V Qui cách: Vỉ/4 viên	282	Vỉ	Vỉ/4 viên
164	Pin 2A loại sạc	Loại sạc được Căp/2 viên	11	Cặp	Căp/2 viên
165	Pin 3A	Pin 3A Vỉ: 2 viên	229	Vỉ	Vỉ/2 viên
166	Pin 3A loại sạc	Loại sạc được Căp/2 viên	11	Cặp	Căp/2 viên
167	Pin 9V	Pin 9V Điện thế : 9V	18	Viên	Vỉ/4 viên
168	Pin CR2032	Pin CR2032 Loại pin: Pin Lithium Điện thế: 3V	20	Viên	Vĩ/1 viên
169	Bàn cắt giấy A4	Bàn cắt giấy A4 - Bàn cắt kẻ vạch ô vuông, cắt được nhiều khổ giấy (khổ giấy tối đa A4) - Mặt bàn và Dao cắt bằng thép chống rỉ - Kiểu cắt: dao dập, có thước đè kẹp vật gia công	3	Cái	Cái

Stt	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính	Quy cách (nếu có)
		- Mỗi lần cắt được 8 tờ giấy A4 định lượng 70gsm - Kích thước chiều dài x chiều rộng là 300mm x 250mm - Trọng lượng: tối đa 2.5kg			
170	Chặn sách bằng sắt loại lớn	- Được làm từ chất liệu sắt cao cấp, siêu cứng và siêu bền. Bên ngoài được phủ lớp sơn tĩnh điện, chống gỉ sét. - Có thiết kế thông minh với 2 đầu chặn cùng 1 thanh ghép để có thể linh hoạt thay đổi kích thước chiều rộng giữa 3 đầu tùy ý. - Chiều cao 230mm, phù hợp với các loại sách khổ lớn.	20	Cái	Cái
171	Con dấu kích thước 22x58 mm	Kích thước: chiều rộng x chiều dài khoảng 22 mm x58 mm Dấu lật tự động, có sẵn mực Nội dung: khắc theo yêu cầu	11	Cái	Cái
172	Con dấu kích thước 14x38 mm	Con dấu lật Kích thước con dấu: 14mm x 38mm Nội dung: Khắc theo yêu cầu của TTKĐTBYT khi đặt hàng	45	Cái	Cái
173	Dây đeo thẻ	Dây đeo thẻ Chất liệu : dây lụa có đầu kẹp, độ dài 40cm.bề ngang 1.5cm	500	Dây	Dây
174	Điện thoại bàn	Điện thoại bàn Có nhiều màu Bảo hành 12 tháng	4	Cái	Cái
175	Kính lúp cầm tay	Đường kính 50mm	2	Cái	Cái
176	Lịch bàn làm việc	Lịch để bàn Chất liệu: giấy: couche Kích thước chuẩn: 16 x 21 cm Được đóng lò xo, kèm hộp đựng	8	QUYỂN	QUYỂN
177	Máy tính cầm tay 12 chữ số	Mặt vỏ bằng bằng kim loại + Màn hình lớn hiển thị tới 12 chữ số được bản địa hóa theo định dạng dấu phân tách bốn chữ số. + Vỏ máy làm bằng chất liệu nhựa cao cấp kháng vỡ. Bàn phím bằng nhựa dẻo in chữ số rõ ràng. + Sử dụng nguồn 2 chiều: mặt trời và pin, chế độ pin được bật khi không đủ sáng. + Các chức năng tính toán cơ bản: cộng, trừ, nhân, chia, tính tỷ lệ phần trăm, tăng	24	Cái	Cái

Stt	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính	Quy cách (nếu có)
		giá, đổi tỷ giá. + Có thể tính nhiều phép tính cùng lúc + Có trang bị bộ nhớ đệm. + Có chân đế chống trơn trượt + Trọng lượng: không quá 150 gr Bảo hành theo tiêu chuẩn nhà sản xuất			
178	Mực dấu màu các loại	Mực dấu các loại màu: màu xanh dương, màu đỏ, màu đen. Màu giao theo yêu cầu khi đặt hàng Mực bền màu, không lem, nhòe Mực không mùi, không ảnh hưởng tới sức khỏe Đóng lên giấy, bao bì làm bằng giấy Dung tích: 28 ml	115	Chai	28 ml/Chai
179	Nam châm	Chất liệu : nhựa,từ tính Loại tròn, đường kính 40 mm,lực hít mạnh Quy cách: 2 cái/vỉ	24	Cái	Cái
180	Pin nút áo MAXELL	Pin nút áo MAXELL	20	Viên	Viên
181	Ổ cắm chịu tải 3000W	- Xuất xứ: Việt Nam Dùng được cho các thiết bị công suất lớn như máy hàn, máy cắt thép, máy cắt đá, máy khoan, máy mài, máy đầm, các loại máy và dụng cụ cầm tay khác - Dòng điện định mức 15A-250V - 6 ổ cắm, 5m	22	Cái	01 Cái/bịch
182	Ổ cắm điện	- Chất liệu: bằng nhựa - Có 5 lỗ cắm	6	Cái	Cái
183	Ổ cắm điện	4 ổ cắm, dây dài 10m, chịu tải 3000W	9	Cái	1 cái/gói
184	Bàn chải nhà vệ sinh	"Chất liệu: nhựa, không tay cầm	11	Cái	Cái
185	Bàn chải có cán dài	Bàn chải có cán dài, tròn inox dài 40cm	6	Cái	Cái
186	Bàn chải gỗ	– Chất liệu: + Tay cầm: gỗ + Sợi bàn chải: sợi nhựa PP	4	Cái	Cái

Stt	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính	Quy cách (nếu có)
187	Bàn chải nhựa	– Chất liệu: + Tay cầm: nhựa + Sợi bàn chải: sợi nhựa PP	4	Cái	Cái
188	Bàn chải sắt	– Chất liệu: + Tay cầm: gỗ + Sợi bàn chải: sợi thép	4	Cái	Cái
189	Bao sọc đỏ có quai 25cm x 40cm	Kích thước: 25cm x 40cm cả quai -Màu sắc: đỏ trắng -Chất liệu túi: nhựa PE/PP/HDPE trong suốt, dẻo dai	3	Kg	Kg
190	Bao nylon kích thước 20cm x 30cm	Kích thước: 20cm x 30cm -Màu sắc: trắng -Chất liệu túi: nhựa PE/PP/HDPE trong suốt, dẻo dai	13	Kg	Kg
191	Túi nilon trắng	Bao nylon kích thước 50x70 cm Có quai xách Dùng để đựng hàng hóa	63	Kg	Kg
192	Bao nylon trong kích thước 25 x 30cm	Bao nylon trong, kích thước 25 x 30cm	1	Kg	Kg
193	Bao xốp sọc có quai nhỏ	Bao nylon kích thước 20x30 cm Có quai xách Dùng để đựng hàng hóa	20	Kg	Kg
194	Bao rác y tế vàng 70cm x 95cm	Kích thước: 70cm x 95cm -Có logo y tế, cảnh báo sinh học -Màu sắc: vàng -Chất liệu túi: nhựa PE/PP/HDPE trong suốt, dẻo dai	10	Kg	Kg
195	Bao rác kích thước 40x70 cm	Kích thước: 40x70 cm (RxD) -Màu sắc: xanh/vàng/trắng (theo yêu cầu) -Chất liệu túi: nhựa PE/PP/HDPE dẻo dai	290	Kg	Kg
196	Bao rác y tế - kích thước 40x70 cm (CÓ IN CHỮ)	Kích thước: 40x70 cm; -Có logo cảnh báo an toàn sinh học, có in chữ CHẤT THẢI NGUY HIỂM -Màu sắc: Đen/Trắng (giao theo yêu cầu) -Chất liệu túi: nhựa PE/PP/HDPE trong suốt, dẻo dai	19	Kg	Bao/ 5kg
197	Bao rác kích thước 80x100 cm	Kích thước: 80x100 cm. -Màu sắc: xanh/vàng (giao theo yêu cầu)	199	Kg	Bao/ 5kg

Stt	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính	Quy cách (nếu có)
		-Chất liệu túi: nhựa PE/PP/HDPE trong suốt, dẻo dai			
198	Bao rác y tế màu vàng 40x70 cm	Kích thước: 40x70 cm; -Có logo y tế, cảnh báo sinh học -Màu sắc: vàng -Chất liệu túi: nhựa PE/PP/HDPE trong suốt, dẻo dai	445	Kg	Kg
199	Bao rác y tế màu vàng 80x100 cm	Kích thước: 80x100 cm; - Có logo y tế, cảnh báo sinh học - Màu sắc: vàng - Chất liệu túi: nhựa PE/PP/HDPE dẻo dai - Hấp được - Màu sắc: vàng	49	Kg	Kg
200	Túi xốp zin sọc màu	Màu đỏ Size 26 (Loại đựng 3 kg)	155	Kg	Kg
201	Bao xốp có quai, 40x60cm	40x60 cm (RxD) Có quai xách Màu trắng	27	Kg	Kg
202	Bao xốp trắng có quai 60x70 cm	Bao xốp trắng có quai 60x70 cm	315	Kg	Kg
203	Bình xịt dung tích 500ml	Chất liệu: Nhựa PET Dung tích: 500ml Loại nắp: Nắp nhựa vặn và vòi xịt phun sương Màu sắc: Trong suốt Chiều cao: 16 cm	51	Cái	Cái
204	Bộ cây lau nhà 360 độ	-Xoay 360độ, lồng vắt bằng inox, cây lau inox 3 đoạn, dài 1,2m -Thùng giặt có lỗ thoát và bánh xe -Bông lau làm từ các sợi bông đan chéo, thấm hút tốt hơn, khô nhanh hơn, lau sạch bụi bẩn.	42	Bộ	Bộ
205	Bông lau nhà	Chất liệu bông, miếng bông lau nhanh khô, dùng để thay thế cho bộ bông lau nhà 360o	6	Cái	Cái

Stt	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính	Quy cách (nếu có)
206	Cây cọ rửa bồn cầu	Nguyên liệu:PP Màu sắc:Xanh, Tím, Đỏ Làm bằng chất liệu nhựa và sợi cao cấp Thiết kế chắc chắn, tiện dụng khi sử dụng Dùng cọ rửa và làm sạch toilet	15	Cái	Cái
207	Cây lau nhà công nghiệp	Inox, dài 1,5m	3	Cây	Cây
208	Cây lau nhà rời	"Mâm inox xoay chuyển 360 độ, dễ dàng lau chùi các ngóc ngách trên sàn nhà, xe hơi, bề mặt kính…	9	Cây	Cây
209	Bình xịt côn trùng	Bình xịt diệt côn trùng là sản phẩm thường sử dụng để diệt ruồi, muỗi, kiến, gián và các loại côn trùng gây hại một cách nhanh chóng,	47	Chai	Bình
210	Chổi chà toilet	Chổi chà tolet Thành phần: Nhựa PP, Inox Thân cây: 63cm Đầu chà: vuông hoặc tròn	2	Cây	Cây
211	Chổi cỏ quét nhà	Chổi bông cỏ cuốn kẽm, loại đót dài, bông dầy Cán dài khoảng 1m	83	Cây	Cây
212	Chổi quét nước	Chổi cước nhựa, quét nước được, cán dài 1.2m	15	Cây	Cây
213	Chổi tàu cau	Được làm từ chất liệu cọng cau, cán tay cầm cứng cáp Chiều dài khoảng từ 50 -70cm	159	Cây	Cây
214	Đèn pin	Thời gian chiếu sáng: 25h (ánh sáng thông thường) Nguồn sáng : 1W Pin sạc bền	2	Cái	Cái
215	Dép sandal y tế	Size 38- 44 Chất liệu EVA, bao đầu	10	Đôi	đôi/bịch
216	Đồ hốt rác có quai cầm dài	Chất liệu : nhựa. Kích thước : 62cm * 26cm * 26cm	35	Cái	Cái

Stt	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính	Quy cách (nếu có)
217	Dù cầm tay	Bán kính 80cm	5	Cái	Cái
218	Găng tay đỏ	Găng tay cao su chống thấm nước, dài 56cm, dùng súc rửa dụng cụ	73	Đôi	Đôi
219	Bao tay vải	Găng tay vải, chất liệu dày dặn	30	Đôi	1 đôi
220	Giấy bạc cuộn kích thước 45 cm x 150 m	Chất liệu nhôm lá mỏng với đặc tính giữ nhiệt, chịu được nhiệt độ cao - Chất liệu: giấy bạc - Màu sắc: Bạc - Kích thước hộp: 45cm x 150m - Trọng lượng: 1 kg	11	Cuộn	Cuộn
221	Giấy nhôm cuộn	- Chất liệu nhôm lá mỏng với đặc tính giữ nhiệt, chịu được nhiệt độ cao - Chất liệu: giấy bạc - Màu sắc: Bạc - Kích thước hộp: 30cm x 1,3m - Trọng lượng: 200 gr	16	Hộp	1 cuộn/hộp
222	Giấy vệ sinh (cuộn nhỏ)	-Giấy 2 lớp, có nòng, đóng gói 10 cuộn/gói - Trọng lượng: 100g/cuộn - Chiều cao cuộn: 100mm - Chiều dài: # 27m - 100% bột giấy nguyên sinh.	1.932	Cuộn	10 cuộn/lốc
223	Giấy vệ sinh (cuộn lớn)	Giấy cuộn khổ lớn Thành phần: 100% bột giấy Trọng lượng : 700g±10g Kích thước tờ: 90mm * 105mm Độ dài cuộn : ~ 230 m /2 lớp Đường kính cuộn : 22-24cm	984	Cuộn	Cuộn
224	Khăn giấy hộp đa năng	Số lượng 180 tờ 2 lớp giấy, dai, thấm hút nhanh và sạch Khổ giấy: 18.6cm x 20cm Trắng tự nhiên, không có hóa chất tẩy trắng độc hại Công năng đa dạng	94	Hộp	Hộp

Stt	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính	Quy cách (nếu có)
225	Khăn giấy cuộn đa năng	Quy cách: 22 ± 2 gsm, 2 cuộn x 2 lớp, 205 tờ, 228mm x 200mm Dai, thấm hút nhanh và sạch Trắng tự nhiên và không có hoá chất tẩy trắng độc hại Công năng đa dạng: thấm dầu, lau sạch đồ dùng	134	Cuộn	2 cuộn/ Bịch
226	Khăn giấy vuông	- Kích thước: 330 mm x330mm - Định lượng: khoảng 18gms - 100 tờ x 2 lớp	4.429	Xấp	100 tờ/xấp
227	Khăn lau bàn	Công dụng: Lau bàn Chất liệu: microfiber (vi sợi) Kích thước: 25cm x 25cm, 30cm x 30 cm Màu sắc: xanh coban, xanh cổ vịt, xanh olive, vàng, hồng, đỏ đô, nâu, xám, tím Ưu điểm: + Bề mặt khăn êm mềm, không để lại vết xước trên bề mặt đồ vật + Thấm hút cực tốt, rất nhanh khô + Không để lại bụi bông trên bề mặt như khăn cotton + Chịu nhiệt tốt, dễ làm sạch + Không phai màu, bai bão, xơ bề mặt khăn	75	Kg	Kg
228	Ly nhựa 120 ml	Ly nhựa 120 ml	20.000	Lốc	Lốc
229	Miếng cước nhôm	Thành phần: Xơ tổng hợp, chất kết dính, hạt đá mài, phụ gia. Được làm từ sợi nylon có độ bền cao.Loại cứng khổ lớn và không phai màu, rất thích hợp trong việc làm sạch bề mặt các vật liệu cứng như: kim loại, gốm, thủy tinh.	69	Miếng	Miếng
230	Miếng rửa chén màu xanh nhám	Nhám, màu xanh	116	Miếng	Miếng
231	Nước lau kiếng	Đặc tính: Trong suốt, không vệt sọc, chống bám bụi Dung tích: 580ml	36	Chai	Chai
232	Nước lau sàn	Hương ngàn hoa/chanh sả Dung tích: 1 lít/chai	332	Chai	1 lit/chai

Stt	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính	Quy cách (nếu có)
233	Nước rửa chén	Mùi hương: Hương chanh/lô hội/trà xanh Công thức: dạng sánh Dung tích: 750ml/chai	253	Chai	750mL/chai
234	Nước rửa tay	Thành phần: có chứa Activ Naturol Shield Đặc tính: Kháng khuẩn, diệt khuẩn, mùi hương dễ chịu	150	lít	lít
235	Nước rửa tay	Đặc tính kháng khuẩn, diệt khuẩn, mùi hương dễ chịu, không làm khô da Dung tích: 450g/chai	547	Chai	450 gr/chai
236	Nước tẩy bồn cầu	Tẩy bồn cầu và nhà tắm, diệt khuẩn tốt Công thức: dạng sánh, màu xanh dương Dung tích: 1lít/chai	177	Chai	1lit/chai
237	Ô khóa lớn	Đường kính móc khóa: 45mm Tổng độ dài: 83mm Tổng độ rộng: 58mm Kích thước móc khóa phi: 10mm	4	Cái	Cái
238	Thảm chùi chân bằng cao su	Thảm nhựa lưới, làm bằng nhựa dẻo, có độ bền cao, thoát nước, giữ bụi, đất bẩn, chống trơn trượt. Chất liệu: Nhựa 3A - Độ dày: 04mm - Kt: R 1m x D 1,2m -Màu sắc: giao theo yêu cầu	2	Cái	Mét
239	Thảm chùi chân bằng cao su	Thảm nhựa lưới, làm bằng nhựa dẻo, có độ bền cao, thoát nước, giữ bụi, đất bẩn, chống trơn trượt. Chất liệu: Nhựa 3A - Độ dày: 04mm - Kt: R 1,85m x D 14m - Màu sắc: giao theo yêu cầu	2	Cái	Mét
240	Thảm chùi chân (60x120)	- Chất liệu polyethylen cao cấp - Có khả năng bám dính trên nền - Kích thước: 120x60m	15	Cái	Cái
241	Thùng nhựa Loại 15L	Hình chữ nhật, có nắp, có bánh xe, 15 lít	30	Cái	Cái

Stt	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính	Quy cách (nếu có)
242	Thùng nhựa Loại 30 L	Hình chữ nhật, có nắp, có bánh xe, 30 lít	12	Cái	Cái
243	Thùng đựng rác có nắp đậy	Kích thước 30.5 x 26 x 36 cm (thùng cao 36cm) Vật liệu nhựa dẻo, trong có lồng nhựa riêng chứa rác, đạp chân để mở nắp	22	Cái	Cái
244	Túi zip 12x20 cm	Bao nylon có zip , kích thước 12x20	2.002	Gram	Gram
245	Túi zip 20x30 cm	Túi nilon có zip 20x30 cm	2.002	Gram	Gram
246	Túi zip 7x10 cm	Kích thước 7x10 cm	200	Gram	Gram
247	Dây nylon	Dùng buộc dụng cụ khi súc rửa	30	Cuộn	Cuốn trụ
248	Bao giầy	Chất liệu Vải không dệt PP Kích cỡ 45*41cm Trọng lượng 9g/chiếc, tương đương bằng nhau: 18g/đôi Bề mặt nhẵn hoặc chống trơn trượt Màu xanh dương	1.000	Cái	Túi/50 Cái
249	Cây đập đá Inox	Làm bằng inox Dài 20 cm	5	Cái	Cái
250	Hộp nhựa lớn	Chất liệu Nhựa PP Kích thước 67.6 x 45.7 x 25.4 cm (Loại 55 L)	20	Cái	Cái
251	Kẹp inox	Làm bằng inox Dài 20 cm	30	Cái	Cái
252	Muỗng inox	Làm bằng inox Dài 20 cm	30	Cái	Cái
253	Nón trùm đầu	Vật liệu: vải không dệt 100% Polypropylene có tác dụng chống tĩnh điện, kháng tia cực tím, chống ẩm Loại: Dây chun có tính đàn hồi tốt	2	Túi	Túi/100 Cái (đóng

Stt	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính	Quy cách (nếu có)
					gói riêng từng Cái)
254	Rổ Inox vuông (20x20x20)	Làm bằng inox Kích thước: 20 x 20 x 20 cm	30	Cái	Cái
255	Rổ Inox vuông (15x15x15)	Đựng ống nghệm Làm bằng inox 304 Kích thước: 15 x 15x 15 cm	20	Cái	Cái
256	Chổi lông lớn rửa ống nghiệm đuôi chồn (dài 40cm)	Dài 40cm, phần lông cọ rửa 15cm. Cán cầm bằng cọng sắt nhỏ	110	Cây	Cây
257	Chổi lông nhỏ rửa ống nghiệm đuôi chồn (dài 30cm)	Dài 30cm, phần lông cọ rửa 12cm. Cán cầm bằng cọng sắt nhỏ	110	Cây	Cây
258	Thau nhựa loại vừa	Ngâm rửa dụng cụ Đường kính 42 cm chiều cao 14cm	10	Cái	Cái
259	Thau nhựa loại lớn	Ngân rửa dụng cụ Đường kính 55 cm chiều cao 20cm	10	Cái	Cái
260	Thùng Inox có quai (Nồi)	Dùng đựng rác thải và dụng cụ y tế hấp tiêu độc ĐK 40 – 42cm ,Cao 42 – 45 cm	5	Cái	Cái
261	Muỗng inox 2 đầu	Muỗng inox hai đầu múc dùng để cân mẫu	5	Cái	Cái
262	Xô nhựa 20L	Nhựa PP, có nắp, có quai Xô nhựa 20L	3	Cái	Cái
263	Kéo inox	Làm bằng inox Dài 20 cm	30	Cái	Cái
264	Rổ nhựa chữ nhật 20x15x65 cm	Rổ nhựa chữ nhật 20cmx15cmx65cm	40	Cái	Cái

Stt	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính	Quy cách (nếu có)
265	Rổ nhựa vuông 21cmx21cm	Rổ nhựa vuông 21cm x 21cm	20	Cái	Cái
266	Xô nhựa có nắp loại 60L	Ngâm rửa dụng cụ Nguyên liệu: Nhựa PP Thùng 60 lít	5	Cái	Cái
267	Bao rác màu đen kích thước 80x100 cm	Kích thước: 40x70 cm. Có logo cảnh báo an toàn sinh học, có in chữ CHẤT THẢI NGUY HẠI Màu sắc: đen Chất liệu túi: nhựa HDPE, PE.	20	Kg	Kg
268	Bột giặt	Thành phần: Sodium Linear Alkybenzene Sulphonate, Sodium Tripoly Phosphate, Sodium Silicate, Sodium Carbonate, Sodium Carboxy Methyl Cellulose, Zeolite, Sodium Sulphate, Disodium Distyrylbiphenyl Disulfonate, Colour Speckle, Chất thơm Dạng bột giặt tay hoặc giặt máy đều được Gói: 380 gr	434	Gói	Gói/ 400gr
269	Thảm chùi chân (40x60)	Chất liệu: nhựa Kiểu dệt: mặt sợi rối Kích thước: 40x60cm Độ dày: ~10mm Màu sắc: đỏ/xám/đen	6	Cái	1cái/bao
270	Xô nhựa có nắp loại 10L	Nhựa PP, có nắp, có quai	13	Cái	Cái
271	Xô nhựa có nắp loại 6L	Nhựa PP, có nắp, có quai	9	Cái	Cái

Phụ lục 04

Biểu mẫu báo giá (để nhà cung cấp tham khảo)

(Kèm theo Công văn số: /PAS-HCQT ngày / /2024 của Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh)

BÁO GIÁ[1]

Kính gửi: … *[ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]*

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của…. *[ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]*, chúng tôi….*[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh]* báo giá cho các …… (*Tên hàng hóa)* như sau:

1. Báo giá cho các hàng hóa và dịch vụ liên quan

Stt	Danh mục hàng hóa[2]	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất[3]	Mã HS (nếu có)[4]	Năm sản xuất (nếu có)[5]	Xuất xứ[6]	Quy cách (nếu có)	ĐVT	Số lượng/khối lượng[7]	Đơn giá[8] (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan (nếu có)[9] (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có)[10] (VND)	Thành tiền[11] (VND)
1	…											
2	….											
n	…											

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ….. ngày, kể từ ngày ….. tháng …. năm ….. *[ghi cụ thể số ngày phù hợp với yêu cầu tại mục 5 của yêu cầu báo giá]*.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về

doanh nghiệp.

- Giá trị của các hàng hóa nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

….., ngày…. tháng….năm….

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp[12]

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại hàng hóa trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của hàng hóa.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế (nếu hàng hóa được phân loại là thiết bị y tế).

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất (nếu có), xuất xứ của hàng hóa.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng hàng hóa.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng hàng hóa; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước (nếu có).

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng hàng hóa.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng hàng hóa. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng hàng hóa (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.